TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2020/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 22 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 05-5-2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trịnh Minh Tr, sinh năm 1992;

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn L, xã Y Tr, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Trịnh Minh Tr và chị Nguyễn Thị L kết hôn ngày 7-02-2012 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A Th, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng anh Tr, chị L phát sinh nhiều mâu thuẫn về kinh tế, tình cảm nên sống ly thân từ tháng 12-2019 đến nay. Anh Tr, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng tự nguyện yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng là trầm Tr, không thể hàn gắn được; yêu cầu về

việc công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Anh Trịnh Minh Tr và chị Nguyễn Thị L xác nhận có 02 con chung là Trịnh Nguyễn Phương V, sinh ngày 6-8-2012 và Trịnh Trà M, sinh ngày 02-01-2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung Trịnh Nguyễn Phương V và Trịnh Trà M cho anh Trịnh Minh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cả hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác.

Anh Trọng tự nguyện không yêu cầu L phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L đến khi có quyết định thay đổi khác.

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[3] ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Anh Trịnh Minh Tr và chị Nguyễn Thị L tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Anh Trịnh Minh Tr và chị Nguyễn Thị L mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Minh Tr và chị Nguyễn Thị L.

1.2. Về con chung: Anh Trịnh Minh Tr và chị Nguyễn Thị L xác nhận có 02 con chung là Trịnh Nguyễn Phương V, sinh ngày 6-8-2012 và Trịnh Trà M, sinh ngày 02-01-2019. Giao cả hai con chung Trịnh Nguyễn Phương V và Trịnh Trà M cho anh Trịnh Minh Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cả hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trịnh Minh Tr tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Trịnh Minh Tr và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 07325 ngày 5-5-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Trịnh Minh Tr nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 07324 ngày 5-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);*
- *Chi cục THADS huyện Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã A Th, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);*
- *Lưu HSVDS/VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường